

Bản án số: 77/2022/HSST

Ngày: 26 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tăng Tài Thủ

2. Bà Trần Thúy Kiên

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhàn –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Phạm Ngọc Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 08/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn Hậu E, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Trần Văn H, sinh năm: 1970 (sống); Mẹ: Trần Thị T, sinh năm: 1969 (sống); Tiền sự: chưa.

- Tiền án: 04 lần:

+ Lần thứ nhất: Ngày 24/8/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2011, chưa thi hành án phí sơ thẩm, phúc thẩm.

+ Lần thứ hai: Ngày 27/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/7/2016, đã đóng án phí.

+ Lần thứ ba: Ngày 02/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2019, đã đóng án phí ngày 19/6/2017.

+ Lần thứ tư: Ngày 01/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2021, chưa thi hành án phí.

- Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Yến T**, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Lê Văn D, sinh năm: 1969 (sống); Mẹ: Đào Thị C, sinh năm: 1969 (sống). Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an quận Thốt Nốt. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Trần Văn H** – sinh năm 1970. Có mặt

Cư trú: Ấp L, xã H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

Ông **Lâm Minh P** – sinh năm 1968. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Hậu E và Lê Yến T là người sử dụng ma túy. Vào khoảng 10 giờ ngày 01/6/2022, sau khi uống thuốc Methadone, Hậu E và Yến T cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng, Hậu E điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66V1-571.65 chở Yến T từ huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp đến đoạn Kênh 14 thuộc xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, gặp người phụ nữ đã bán ma túy cho Hậu E trước đó. Hậu E trực tiếp đưa tiền cho người phụ nữ đó để mua 01 gói Hêrôin và 01 gói ma túy đá với giá 325.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Yến T điều khiển xe mô tô chở Hậu E cầm 02 gói ma túy trên tay trái để tìm nơi sử dụng. Khi đến đoạn đường dẫn lên cầu Vàm Công thuộc khu vực Thới Hòa 2, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt thì bị Đội Cảnh sát điều tra về ma túy - Công an quận Thốt Nốt kết hợp với Công an phường Thới Thuận yêu cầu kiểm tra, sợ bị phát hiện nên Hậu E ném 02 gói ma túy xuống đường và tiếp tục chạy khoảng 10m thì bị bắt.

Tang vật thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, 01 (một) ví da của Lê Yến T và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66V1-571.65.

Tại Kết luận giám định số 218/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0378 gram.

- Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định, là ma túy, loại Hêrôin, khối lượng 0,3221 gram.

Trong quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt đã trả lại cho ông Trần Văn H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 66V1-571.65 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 05/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, truy tố Trần Văn Hậu E về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi

bổ sung năm 2017; và truy tố Lê Yên T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn Hậu E từ 05 năm đến 06 năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lê Yên T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói được niêm phong Số 218/KL-KTHS ngày 08/6/2022 có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, bên trong chứa chất ma túy; 01 ví da đã qua sử dụng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 01/6/2022, Trần Văn Hậu E và Lê Yên T có hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Số ma túy bị thu giữ qua giám định có khối lượng là 0,0378 gram loại Methamphetamine, và 0,3221 gram loại Hêrôin. Hành vi mà hai bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Trong đó, bị cáo Trần Văn Hậu E thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Lê Yên T thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 của Điều luật này.

[3] Xét thấy, tình hình tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, đối tượng phạm tội và sử dụng ma túy phổ biến ở nhiều thành phần, giới tính, độ tuổi.

Hậu quả từ việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra là rất nguy hiểm đối với xã hội, không những có tác hại đến sức khỏe người sử dụng, tiêm chích ma túy còn dễ lây nhiễm các bệnh xã hội nguy hiểm. Bản thân các bị cáo nhận được vấn đề này, nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy bất chấp pháp luật ngăn cấm và xử lý. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Trong vụ án này, hai bị cáo đều có vai trò, mức độ phạm tội ngang nhau, tuy nhiên về nhân thân của bị cáo Trần Văn Hậu E là xấu hơn bị cáo Lê Yến T. Khi lượng hình, xét thấy cả hai bị cáo đều có sự thành khẩn trong khai báo, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Như kiểm sát viên đề nghị trên đây là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Hậu Em và Lê Yến Thanh đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn Hậu E 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Lê Yến T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói được niêm phong Số 218/KL-KTHS ngày 08/6/2022 có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, bên trong chứa chất ma túy; 01 ví da đã qua sử dụng.

Công nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt đã xử lý vật chứng, trả lại cho ông Trần Văn H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 66V1-571.65 xong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng 12 năm 2016;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS .

Nguyễn Văn Kiệt